

Số: 1089/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 26 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 927/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Xuân T, sinh năm A; nơi cư trú: Số X, đường T, Phường Z, quận G, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Vũ Huy Thanh Th, sinh năm B; nơi cư trú: Số X, đường T, Phường Z, quận G, Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Xuân T và anh Vũ Huy Thanh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Trịnh Thị Xuân T và anh Vũ Huy Thanh Th thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số X quyển số Y ngày Z của Ủy ban nhân dân Phường X, quận G, Thành phố H hết hiệu lực.

- Về con chung: Anh Vũ Huy Thanh Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung tên là Vũ Bảo Th sinh ngày X và Vũ Hoàng Bảo H sinh ngày Y. Các bên tự thoả thuận về việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trịnh Thị Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Tòa án: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do chị Trịnh Thị Xuân T tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) chị Trịnh Thị Xuân T đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0001209 ngày 25/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, hoàn trả lại cho chị Trịnh Thị Xuân T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Nhung